

Bút ký

Một người anh Biệt động quân

Nguyễn Trãi

Thành phố Bảo Lộc nằm sát cạnh Quốc lộ 20 nối liền Sài Gòn - Đà Lạt, một huyết mạch chính cho nguồn tiếp tế từ Thủ Đô Sài Gòn đến thành phố đồi núi bạt ngàn những gốc trà.

Bảo Lộc trở nên nhộn nhịp hơn vì vừa có một Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân được không vận từ Pleiku đến để tăng phái cho Tiểu Khu Bảo Lộc nói riêng và cả hai tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức (Đà Lạt) nói chung.

Đường phố nhộn nhịp người ngược xuôi nhất là màu áo rằn ri bỗng nhiên xuất hiện trong các ngã đường chợ búa hàng quán, làm người dân nghĩ đến những trận đánh như sập xảy ra trên vùng đất đầy núi nhấp nhô không bình yên từ mấy năm nay. Thành phố Bảo Lộc nằm sát cạnh Quốc lộ 20 nối liền Sài Gòn - Đà Lạt, một huyết mạch chính cho nguồn tiếp tế từ Thủ Đô Sài Gòn đến thành phố đồi núi bạt ngàn những gốc trà.

Bảo Lộc trở nên nhộn nhịp hơn vì vừa có một Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân được không vận từ Pleiku đến để tăng phái cho Tiểu Khu Bảo Lộc nói riêng và cả hai tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức (Đà Lạt) nói chung.

Đường phố nhộn nhịp người ngược xuôi nhất là màu áo rằn ri bỗng nhiên xuất hiện trong các ngã đường chợ búa hàng quán, làm người dân nghĩ đến những trận đánh như sập xảy ra trên vùng đất đầy núi nhấp nhô không bình yên từ mấy năm nay.

Tôi nhận nhiệm vụ làm Tiền Sát Viên cho một trong những Tiểu Đoàn của Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân mới đến này. Chiếc xe Jeep chở tôi cùng hai pháo thủ, một anh chàng mang máy truyền tin và một mang thức ăn cho cả ba người chúng tôi đến một vườn Cao su trong khu vực thuộc Xã Tân Hà để trình diện Tiểu Đoàn 11 Biệt Động Quân.

Dĩ nhiên từ Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn, cũng như các Tiểu Đoàn Biệt Động Quân đã có công điện được báo cho biết trước sẽ có các đơn vị Tiền Sát Viên của một Pháo Đội 105 tăng phái cho Tiểu Khu Bảo Lộc và đang có nhiệm vụ yểm trợ trực tiếp cho Liên Đoàn 2 này đối với cuộc hành quân sắp diễn ra vào ngày mai, cho nên họ không ngạc nhiên chút nào khi thấy những toán quân nhân mặc quân phục khác với màu của binh chủng Biệt Động Quân đang có mặt trong đơn vị của họ.

Phải công nhận một điều hết sức chính xác, tất cả các cuộc hành quân nào đối với mọi binh chủng ra trận đánh nhau như Thiết Giáp, Bộ Binh, Biệt Động Quân, Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến luôn luôn có các toán Tiền Sát Viên Pháo Binh tăng phái kèm theo để yểm trợ, điều chỉnh tác xạ Pháo Binh khi hữu sự.

Một sự cùng chung chiến đấu như thế luôn luôn là niềm cảm mến của các đơn vị tham chiến cho cuộc hành quân sắp xảy ra.

Bằng chứng sau những lần hành quân, lính thường tràn ra phố để mua sắm lương thực cho cuộc hành quân kế tiếp, hay tìm nơi giải trí một đôi giờ trong các quán ăn uống cà phê nhậu nhẹt. Tôi chưa bao giờ thấy có các cuộc xô xát ẩu đả đánh lộn với những người lính Pháo Binh đang đồn trú tại thành phố Lính này, mà nó chỉ xảy ra với các quân nhân của các đơn vị tác chiến khác binh chủng.

Tuy nhiên trong lòng cũng có chút lo âu không biết ông Tiểu Đoàn Trưởng mà tôi sắp sửa trình diện đây có thân thiện với mình hay không hay “mặt lạnh như đồng”.

Một người lính Biệt Động Quân đưa tôi đến gặp vị Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 11. Tôi đưa tay chào: “Trình diện Thiếu tá, chúng tôi là toán Tiền Sát Viên Pháo Binh được tăng phái cho đơn vị của Thiếu tá trong cuộc hành quân ngày mai.”

Dáng người cao cao không mập với đôi lông mày rậm hơn bình thường và đặc biệt cái hàng ria mép được cắt tỉa chăm chút cẩn thận, ông đưa tay chào lại và nụ cười rất tươi trong lúc đưa tay ra bắt tay tôi. Ông ta nói:

“Ôi sướng quá, có cậu đây rồi là tôi yên chí hết!”

Thiếu tá Huân, Nguyễn Văn Huân, trong nét vui tươi hiện lên rõ và niềm nở đón tôi như một sự yên tâm cho tôi trong giờ phút chào hàng như cô dâu mới về nhà chồng.

Hình ảnh ông Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 11 của Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân làm cho tôi cảm thấy thân thiện và mến mộ binh chủng này ngay từ phút đầu gặp.

Những trận đánh, những kỷ niệm sống chết bên nhau trong lúc hành quân hay kể cả những khi đơn vị ông ta đang hành quân mà tôi thì đang tại hậu cứ, ông vẫn nhớ tôi hay có thể là vì ghiền thích nói chuyện với tôi cho nên vẫn gọi máy về hậu cứ của tôi để “tán phết” những chuyện đầu đầu trong khi đơn vị ông dừng quân nghỉ để ăn trưa. Mỗi lần như thế ông phải bảo người Sĩ Quan Tiền Sát Viên đang bên cạnh ông trao máy truyền tin cho ông gặp tôi.

Tôi kính nể Thiếu tá Nguyễn Văn Huân và dần dà thương mến trong tình cảm riêng dành cho một đơn vị trưởng của một đơn vị gan dạ, tôi cảm phục tinh thần chiến đấu dũng cảm của ông ta nói riêng và của toàn đơn vị của Tiểu Đoàn 11 Biệt Động Quân, bởi lẽ ông không bao giờ lùi bước trước những lúc nguy hiểm đang bị khốn đốn. Tôi rất mến ông ta vì đức tính bình dị xuề xòa không quan liêu với thuộc cấp, nhưng cũng rất cứng rắn trong mệnh lệnh lúc điều quân.

Nhiều lần tôi đã phiêu lưu làm những điều không bình thường, chẳng hạn như trong Pháo Đội tôi có cả chục toán Đè-lô (Quan Sát Viên Pháo Binh) chia phiên nhau tăng phái cho các đơn vị hành quân, mỗi toán đi một cánh quân. Sau mỗi lần cuộc hành quân xong thì toán ấy về hậu cứ nghỉ ngơi, chờ cuộc hành quân khác để tới phiên mình cũng giống như xe đồ chờ “tài” tại bến.

Bởi vậy cho nên nay mình được tăng phái với Tiểu Đoàn này, lần tới đi với đơn vị khác có thể là Thiết Giáp hay Bộ Binh Trung Đoàn 44. Nhưng vì Biệt Động Quân rất khoái tôi đi hành quân chung, cho nên tôi thường hay tình nguyện đi với Biệt Động Quân tiếp tục dù rằng tôi mới chấm dứt xong một trận hết một nhiệm kỳ.

Không biết cơ duyên nào mà tôi gắn liền với Biệt Động Quân trong suốt thời gian đi Đè-lô lúc mới ra trường. Đúng 18 tháng tôi rời bỏ nhiệm vụ Tiền Sát Viên để nhận chức vụ Trung Đội Trưởng của một đơn vị vừa thành lập khi chuyển về Vùng Chiến Thuật khác cũng như trực thuộc Sư Đoàn khác.

Nhưng cái duyên cái nợ của tôi đối với Biệt Động Quân vẫn còn mãi cho đến nhiều năm sau này. Và vị Thiếu tá Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 11 Biệt Động Quân vẫn “theo tôi” như thường. Khi tôi làm Trung Đội Trưởng một Trung Đội Pháo Binh tăng phái cho Chi Khu Hoài Ân, một địa danh xa trong miền núi của Phía Bắc Tỉnh Bình Định, một ổ Việt Cộng quậy phá ngày đêm, bỗng một ngày thấy Trung tá Nguyễn Văn Huân đến nhận chức vụ Quận Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng Hoài Ân.

Hai thầy trò gặp nhau không hẹn ở đây cho nên xúc động và mừng rỡ khôn cùng. Tôi tự trong thâm tâm hứa sẽ giúp ông bắn yểm trợ tối đa khi Chi Khu cần Pháo Binh. Phải nói là ngoài nhiệm vụ phải có, vẫn có sự “thiên vị vì quen biết”, trong chiến tranh điều này là có thật đối với tôi trong suốt thời gian ông giữ chức vụ Quận Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng tại đây.

Gần như sáng nào Việt Cộng cũng pháo kích vào Quận Hoài Ân, có bữa trật ra hàng rào kẽm gai, có bữa lọt vô ngay trong các tòa nhà của quận mà đơn vị Pháo Binh của tôi thì đóng ngay trong cùng vị trí ấy chung trên một ngọn đồi; vì ngọn đồi rất nhỏ nên cả hai đơn vị như chung là một, hai ụ súng đại bác của trung đội tôi nằm ngay trên sân cò của Quận.

Thông thường khi bị pháo kích, tôi phải chờ đợi Ban 3 của Chi Khu gọi điện thoại cho tọa độ và xin phản pháo, nhưng tôi phá bỏ thủ tục ấy mà phản pháo tức khắc, không cần đợi lệnh của Trung Tâm Hành Quân của Chi Khu.

Trước đó tôi đã nhận và cập nhật hàng đêm vị trí đóng quân của quân bạn thường là Địa Phương Quân làm tiền đồn hay địa điểm phục kích đêm. Đã chấm tất cả tọa độ điểm đứng quân bạn, và còn lại là những tọa độ tiên liệu đã tính yếu tố sẵn để khi hữu sự thì có mà bắn ngay, không phải tính toán yếu tố mất thời gian.

Những tọa độ tiên liệu này do Ban 3 Chi Khu cung cấp và đã tiên đoán những địa điểm địch thường hay đi ngang qua, hay tụ tập trước khi tấn công bất cứ một đơn vị Bộ Binh nào trong tầm.

Tôi đã làm cho cả Chi Khu và cả Trung tá Huân phải khâm phục hết mình vì vừa mới có một quả đạn địch pháo kích rớt trên căn cứ, tức thì chỉ một hay hai giây đồng hồ sau một quả đạn phản pháo của Trung Đội tôi rời khỏi nòng súng.

Tiếp ngay sau đó là cả hai khẩu 105ly cùng hàng chục tràng bắn liên tục. Quân địch cũng không tài nào nghĩ ra được tại sao tôi phản pháo nhanh đến như vậy, chỉ một giây sau đã có đạn đại bác đáp lễ.

Không ai có thể biết được rằng tôi đã cho nạp đạn sẵn trong nòng, yếu tố đã ghi sẵn trong súng với một trong những tọa độ tiên liệu, và giây giựt cò súng được nối dài cho tới hầm ngủ của nhân viên khẩu đội. Bất kỳ là pháo thủ nào, khi nghe có pháo kích là giật cò ngay tạo nên tiếng nổ uy hiếp tinh thần địch quân và làm kích thích tinh thần chiến đấu của quân bạn.

Nếu địa điểm vị trí đặt súng pháo kích của địch có khác với địa điểm đạn rơi của tôi thì các khẩu súng tức tốc phải xoay hướng đến địa điểm địch đặt súng ngay sau đó.

Bao nhiêu lần như thế địch đã vất giòi lên cổ mà chạy, và không thể kéo dài cuộc pháo kích. Có lần được may mắn nhờ tôi áp dụng phương pháp “bắn quạt” tôi tự nghĩ ra mà trong Trường Pháo Binh không hề dạy, cũng không một cấp chỉ huy nào nói với tôi.

Tại tọa độ phản pháo hay bắn quấy rối đầu tiên, các khẩu đội sau khi bắn quả đầu tiên tự động quay nòng về trái 5ly giác bắn quả nữa, trở về phải 10ly giác bắn tiếp quả khác, tăng góc thăng bằng (chiều cao nòng súng) lên 10ly giác, bắn và hạ xuống trở lại 20ly giác bắn tiếp tục. Các trái đạn sẽ rải rộng chung quanh điểm bắn đầu tiên, và hên làm sao nó trúng ngay cây súng cối 61ly của mấy anh chàng lén lút vừa pháo kích mới được ba quả đạn thì bị chết tươi cả toán.

Trung tá Nguyễn Văn Huân quận Trưởng đến tận Đài Tác Xạ của tôi bắt tay khen đáo đê: “Sao Cậu bắn nhanh quá vậy, tài thiệt tài thiệt, phải thưởng cho cậu mới được”. Giọng nói người Bắc khàn khàn và hay nở nụ cười có máu têu khi đang nói. Tôi nói: “Tại ông anh quý của tui nên phải đặc biệt mà!” Không biết

ngĩ sao mà sau đó ông cầm năm ngàn đưa tôi và nói: “Tớ thưởng cho này, cầm mà đi Quy Nhơn chơi cho ra phết”.

Một sáng nọ còn đang ngủ say cả quận, bỗng tiếng pháo kích của địch rơi trên vị trí quận. Cũng tưởng tích cũ soạn lại, tôi cho phản pháo bằng cách “bắn quạt”, một hồi cũng không thấy địch im tiếng súng, trong khi từ Bộ Chỉ Huy Chi Khu gọi điện thoại sang báo Đồn An Hòa bị tấn công, yêu cầu tôi yểm trợ tối đa.

Đồn An Hòa nằm cách vị trí súng của tôi hơn tám cây số đường chim bay về hướng Tây Nam Quận Hoài Ân, nơi đây một Đại Đội Địa Phương Quân đồn trú và chịu an ninh lãnh thổ quanh vùng hoạt động. Ba giờ sáng địch dùng chiến thuật biển người để tấn công và quyết dứt điểm căn cứ này.

Cũng may là trước đây nhờ có lớp huấn luyện điều chỉnh tác xạ Pháo Binh dành cho các Đại Đội Trưởng Bộ Binh, Đồn An Hòa cũng đã được điều chỉnh các tọa độ tác xạ tiên liệu gần cũng như xa đồn và đã có tên các hỏa tập.

Tôi báo Chi Khu cho tôi tần số liên lạc truyền tin của Đại Đội An Hòa để tôi liên lạc trực tiếp không thông qua trung gian của Chi Khu nhưng vẫn có sự theo dõi của Chi Khu. Bên đầu máy An Hòa tôi gặp được người Đại Đội Trưởng, và tôi cũng biết trên hệ thống đã có sự hiện diện của “ông thầy Biệt Động Quân” của tôi vẫn ra lệnh trực tiếp cho An Hòa.

Địch dùng chiến thuật tấn công đồn và pháo kích căn cứ Pháo Binh ngăn sự yểm trợ cho đồn bị tấn công. Tôi đã xin tác xạ từ một căn cứ Pháo Binh Thiết Đính có tới sáu khẩu 105 và bốn khẩu 155 đang trong vòng hỏa lực để yểm trợ cho tôi.

Các khẩu đại bác tại Thiết Đính không thể bắn yểm trợ cho đồn An Hòa mà chỉ yểm trợ cho căn cứ của tôi mà thôi vì ngoài tầm hỏa lực.

Một mặt tôi trực tiếp điều chỉnh tác xạ các loạt đạn từ căn cứ Thiết Đính bắn xung quanh Quận Hoài ân để phản pháo và ngăn đợt tấn công vào Quận. Mặt khác tôi nhận sự điều chỉnh tác xạ do yêu cầu của người Đại Đội Trưởng đồn An Hòa.

Kiểu “công đồn đả viện” của Địch như thế này cũng thường xảy ra, họ muốn trói tay tôi không cho hà hơi tiếp sức cho đồn An Hòa đang bị tràn ngập.

Trời đã bắt đầu sáng dần và đám người “sinh Bắc Tử Nam” này liệu mình xung phong đợt kế tiếp. Tôi nghe trong hệ thống vô tuyến, cảm nhận được sự hốt hoảng lo sợ và mất tinh thần của số quân nhân đồn trú còn lại trong đồn, có lúc dòng nước mắt tự trào ra và thương cho số phận của họ trong vài phút tới. Các tràng đạn chạm nổ lên tục cày xới xung quanh hàng rào kẽm gai vòng ngoài của đồn An Hòa dường như không cần được bước chân ngông cuồng liều chết của địch quân. Trời còn sớm quá đã gọi phi tuần từ Quy Nhơn hay Phù Cát lên can thiệp nhưng chưa thấy đâu.

Tôi nhắc ông điện thoại gặp Ông bạn già Trung tá Huân Quận Trưởng: “Chỉ còn một cách duy nhất, Trung tá ra lệnh cho các thằng con còn lại tìm chỗ ẩn nấp an toàn nhất, chờ tụi nó tràn vào tôi bắn phủ đầu trên căn cứ bằng đạn VT nổ cao”.

Tôi nghe ông ta nói với người Thiếu úy Đại Đội phó còn sống: “Phờ Bắc sẽ mang đến tận giường ngủ của các anh, hãy bình tĩnh mà ăn, coi chừng nóng”.

Trong khi chờ đợi tín hiệu từ đồn báo về lúc địch quân tràn ngập trên căn cứ, tôi xử dụng tất cả mọi quân nhân trong Trung đội tháo tối đa các đạn và gắn đầu nổ VT nổ cao đến hết mức tối đa có thể làm được.

Giây phút này hồi hộp đến ngạt thở vì tôi đang chuẩn bị bắn trên đầu quân bạn, một sự lựa chọn không có con đường khác. Tôi nhắm mắt lại hít một hơi thở dài và nhả ra từ từ trong khi tâm trí cầu nguyện mọi may mắn đến cho mình và đơn vị bạn.

Tín hiệu được phát đi từ đồn An Hòa: “Đã có nó rồi”. Con tim tôi như muốn ngừng đập vì xúc động, hiệu lệnh “bắn” sẽ san bằng căn cứ và những thân người sẽ ngã xuống... Không biết trong đó những người Lính Địa Phương Quân còn sống sót có bị nghiệt ngã theo không?

Trước đó đích thân tôi dặn đi dặn lại nhiều lần điều chỉnh thời nổ của đầu nổ VT cho thật chính xác và chỉ nổ cách mặt đất 20m, tuyệt đối không để lộn đầu nổ chạm vào trong nhóm ấy, vì đầu nổ chạm sẽ nổ khi quả đạn chạm mặt đất, và có thể làm cho quân bạn bị chết. Dùng đầu nổ VT có điều chỉnh thời nổ cho quả đạn nổ trên cao, như vậy chỉ sát hại quân địch đang chạy trên căn cứ.

Có cả 100 tràng đại bác được thoát khỏi nòng súng trong vòng 15 phút, khói súng bay tỏa mù trời, tiếng nổ chát chúa liên tục. Chấm dứt tràng đạn cuối cùng nó sẽ quyết định trận chiến về đâu. Một trăm tràng của một trung đội hai khẩu đại bác có nghĩa là có hai trăm quả đạn được bao phủ căn cứ An Hòa.

May mắn thay, hai phi tuần khu trục cũng vừa lên vùng đứng lúc, họ không thể liên lạc trực tiếp dưới đồn mà chỉ với Ông Chi Khu Trưởng kiêm Quận Trưởng trên đầu máy.

Bụi mù mịt trời trên căn cứ của đồn An Hòa chưa lắng xuống, Pháo Binh ngưng tác xạ, nhường cho hai phi tuần nhào xuống lộn lên bỏ bom xung quanh vòng rào căn cứ theo lệnh Trung tá Chi Khu Trưởng hầu ngăn chặn sự rút lui của địch quân.

Đã có ba đại đội tiếp viện cho đồn An Hòa từ khi mở màn nhưng giờ vẫn còn bên ngoài xa vì né đạn Pháo Binh và bom máy bay.

Tại vị trí của Quận, các dàn pháo kích của địch cũng ngưng pháo, nó có hai vị trí đặt súng ở hai nơi. Tôi không thể biết được Cộng quân bị thiệt hại như thế nào bởi vì phía Quận lo dồn thời gian sức lực để cứu đồn An Hòa. Phải chờ kết quả sau khi hành quân lục soát.

Tiếng súng im bật cho cả hai phía, máy bay hết đạn hết xăng đã rời vùng, chỉ còn lại hai chiếc trực thăng võ trang và một chiếc chở Trung tá lên vùng quan sát.

Ba Đại Đội vào được tới nơi một phần lo lục soát cố tìm kiếm các quân nhân ẩn nấp sống sót. Phần lớn truy kích bọn địch tháo chạy. Qua làn sóng truyền tin nghe được phe ta chỉ còn sống sót có bốn mươi lăm người, đa phần đã bị tử trận trong các đợt xung phong đầu. Xác ông Đại Đội Trưởng được tìm thấy trong một giao thông hào ngay phòng tuyến thứ nhì. Có lẽ ông đang điều động quân và đã bị hai viên AK xuyên qua ngực.

Địch chết tràn lan trên mặt đất căn cứ, hay nằm vắt vẹo trên hàng rào kẽm gai dưới giao thông hào của đồn An Hòa. Những loạt đạn “nổ chụp” rất chính xác ngay trên đầu bọn chúng lúc mới vừa tràn vào còn đang chạy trên mặt đất.

Chúng không thể ngờ được có vụ bắn trên đầu như thế này. Nếu không giải quyết bắn ngay trên đầu căn cứ thì giờ đây quân địch đã tràn ngập và chiếm căn cứ này rồi. Nhờ các binh sĩ đã ẩn nấp dưới những hầm trú ẩn kiên cố nên đã bảo toàn được mạng sống và số xác địch đếm được là 38 xác cùng với vũ khí cá nhân bỏ lại.

Trung tá Quận Trưởng sau khi bay thị sát chiến trường trở về đã tạt qua hầm Đài Tác Xạ của tôi, trong nét mặt mọi bờ phơ còn in đậm dấu nhưng vừa thấy tôi đã có nụ cười thật quen thuộc và tươi hẳn lên bằng cách ôm kẹp cổ tôi như tình thân thiện của bạn bè. Ông nói: “Tớ không ngờ Cậu tuyệt quá tuyệt quá, đã cứu lấy nhiều sinh mạng.” Rồi ông kể cho tôi nghe hiện tình trên mặt đất, ngoài vòng rào cách thức địch tấn công vào đồn ra làm sao... Ông rất hài lòng hả hê với một chiến công vừa có được.

Tôi lơ mơ lại hình ảnh của ông trong những tháng ngày ở Bảo Lộc hai năm trước mà tôi cùng đơn vị ông gian khổ biết chừng nào. Một cuộc hành quân truy lùng địch tại cây số 16 giữa Bảo Lộc và Di Linh về hướng tây bắc. Lệnh hành quân có sáu ngày, vừa chấm dứt, ai ai cũng mong muốn mau cho ra đến Quốc Lộ 20 để xe đón về hậu cứ.

Niềm hy vọng đang nhen nhúm để được nghỉ ngơi, ngay lúc này Tiểu Đoàn nhận lệnh mới. Một Tiểu Đoàn VC phục kích đoàn xe kéo súng pháo binh, có một Đại Đội Địa Phương Quân tháp tùng và cả ba chiếc Thiết Giáp hộ tống đều tan tành. Cuộc phục kích chớp nhoáng vừa xảy ra trên vùng Phú Hiệp giữa đường từ Di Linh đi Liên Khương Đà Lạt.

Thế là Tiểu Đoàn Biệt Động Quân nhận lệnh đi tiếp viện, những thân xác rã rời gần như không thể bước đi được nữa, thế mà lệnh của ông ban ra làm mọi người lính như tan biến một mỗi chán chường cùng nhảy lên xe đi tiếp cứu.

Chưa hết, chiều tối mịt mới đến nơi thì chỉ nhìn thấy từng xác chết của phe ta lẫn địch ngổn ngang sau một trận tao ngộ chiến. Phải nói sự thiệt hại nghiêng hẳn về phe ta, vì đang di chuyển thì bị phục kích với quân số địch hơn gấp bốn lần.

Sáng hôm sau, tại nơi đầy những xác chết này mà đêm qua chúng tôi đã nằm chen với nhau để ngủ, một cuộc tái trang bị lương thực vừa xong thì từng đoàn trực thăng đáp xuống bốc chúng tôi nhảy vào hướng Tiểu Đoàn địch vừa rút để truy kích cách quốc lộ chừng sáu cây số.

Dĩ nhiên là sự bất mãn có cơ hội bùng phát trong đám binh sĩ vì đáng lẽ sau cuộc hành quân vừa qua sẽ được về hậu cứ nghỉ xả hơi, ai ngờ tiếp tục hành quân tiếp. Tiếng chửi thề lác đác. Tôi cũng đọc được trong ông những điều bực dọc, nhưng ông đã giữ thái độ mềm mỏng, khuyên bảo quân nhân thuộc cấp thế nào mà họ trở lại rất vui vẻ dần thân tiếp.

Tôi rất khoái đi hành quân với Biệt Động Quân ở điểm: nấu cơm ăn bữa nào cho bữa nấy, không nấu cho cả ngày. Và không hiểu vì ông ta thương tôi điều gì mà không bao giờ cho cả toán thầy trò tôi nấu ăn. Ông bắt lính Biệt Động Quân nấu cho chúng tôi ăn; nghĩa là tôi phải ăn cơm chung với ông, còn hai đệ tử tôi thì ăn với lính của ông. Ông cấp phát cho tôi áo quần trận rằn ri và cả chiếc nón sắt đầu cọp. Tôi trở thành lính Biệt Động Quân.

Cũng tại chút tình nhỏ này mà lúc nào tôi cũng mang nặng trách nhiệm không làm phụ lòng ông trong suốt cuộc hành quân. Bao giờ tôi cũng nắm chắc tọa độ vị trí điểm đứng để khi đụng địch thì tác xạ ngay và chính xác.

Truy tìm dấu vết quân địch vừa mới phục kích đoàn xe hôm qua, đến chiều ngày thứ năm trời tối đen không thấy đường đi và người sau không nhìn thấy người đi trước mà vẫn chưa tìm ra được một địa thế thuận lợi cho việc đóng quân đêm.

Bất ngờ khi đi qua một vũng nước - dường như là của một con suối khô cạn còn sót chút nước, nhưng bên cạnh và bên trong vũng nước ấy đã có sáu cái xác chết nằm yên đó. Bấm đèn pin nhìn kỹ thì đó là xác của bọn địch bị thương nặng và bị bỏ lại vì chúng đang bị truy kích ráo riết.

Vậy là đã lần ra dấu vết quân thù và biết chắc bọn chúng đang quanh quẩn đâu đây. Dừng lại không được, tiến tới cũng không yên vì trời tối quá, chúng tôi có linh cảm sắp xảy ra một trận xáp lá cà giữa những bụi cây rậm không cao lắm.

Ông ra lệnh tất cả ngồi xuống súng cầm tay và im lặng chờ đợi nghe ngóng tiếng động phát ra hay không. Giây phút thật căng thẳng thần kinh....

Cùng một lúc tôi cũng nhớ đến vị Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 23 Biệt Động Quân, Đại úy Đào thường hay nghiêm nghị ít cười với thuộc cấp, tôi cũng nhớ về gương mặt của Đại Đội Trưởng Trịnh Trân, người Huế hay Chu Sĩ Lương người Bắc - cả hai cùng khóa 20 Đà Lạt mà không biết giờ này đang làm gì, ở đâu?

Trung tá Huân kéo tôi về với thực tại khi ông nói: “Đúng là tụi mình có cái duyên gặp nhau cậu à, nếu ông không nhanh trí thì khổ đời tớ lắm rồi...”

Tôi cảm thấy hãnh diện bởi lời tặng bốc ấy nhưng vẫn làm bộ nói phớt lờ: “Tôi cũng run và liêu Trung tá a...”.

Không hiểu có phải vì sự chiến thắng cứu được đồn không rơi vào tay giặc, và xác giặc đã nằm ngổn ngang trên trận chiến cùng với số vũ khí tịch thu được hay sao mà khoảng ba bốn tuần sau thì Trung tá báo cho tôi biết là ông rời ở đây để vào nhận nhiệm sở mới. Tôi hỏi: “Trung tá đi đi sao? Bỏ tôi sao?”

“Người ta thuyên chuyển tớ chứ tớ có xin đi đâu.”

Lúc nào ông cũng xưng với tôi là “Tớ”, mới đầu cũng thấy làm sao ấy, riết rồi thành quen.

Ông bảo tôi: “Bất cứ khi nào đi Quy Nhơn thì Cậu ghé chỗ tớ. “Tôi hỏi chỗ nào? “Quận An Nhơn”. “Đã à nghen, thế là được đi lên rồi còn gì, từ một chỗ khi ho cò gáy như Hoài Ân giờ về chỗ trụ phủ đồng xanh phố thị thì sướng còn gì bằng”, tôi nói một hơi dài như vậy. Ông ta nhếch hàng ria mép ra cười như đồng tình với tôi.

oOo

Sang Mỹ tôi làm nghề chụp hình đám cưới nhiều năm liền, bỗng một bữa vừa đến nhà Trai để chuẩn bị chụp hình đi rước dâu thì tôi thấy Trung tá Nguyễn Văn Huân đang có mặt tại đây. Thật bất ngờ và hai chúng tôi không cầm được nước mắt. Điều gì đó làm nghẹn cứng cả họng trong nỗi mừng xúc động. 35 năm... bây giờ mới gặp trở lại một người đáng kính đáng phục trong cuộc chiến gian khổ ngày xưa.

Một khung trời núi rừng Bảo Lộc mờ mờ trở lại trong tiềm thức, với những buổi tối ngồi gần nhưng không thấy mặt nhau, ăn cơm mà sao thấy có cái gì là lạ trong miệng, thì ra con vắt đã búng vào chén cơm từ lúc nào. Tiếng xung phong ào ạt phát ra khi sát với quân thù, lấy nước có xác người bên cạnh để uống... Ôi nhiều thật nhiều điều trở lại trong ký ức khi cả hai đang ở trong một môi trường đầy đủ mọi tiện nghi.

Rồi một hôm tôi được tin người anh Cựu Trung tá Nguyễn Văn Huân Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 11 Biệt Động Quân, Quận Trưởng Quận An Nhơn Bình Định đã ra đi vì một tai nạn xe cộ tại Dallas.

Một lần nữa, tất cả đều trở lại trong tôi như một khúc phim quay chậm với những tháng năm gần gũi chiến đấu bên nhau.

Một kiếp người như một khối nước của dòng sông chảy ra biển khơi và tan biến. Cầu nguyện cho Linh Hồn anh sớm siêu thoát... Tôi vẫn luôn nhớ dáng người của anh với nụ cười bên hàng ria mép dễ thương.

Nguyễn Trãi

Nguồn: Internet E-mail by Vũ Văn Chương chuyển

*Đăng ngày Thứ Năm, August 11, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*